

Bản án số: 37/2017/HSST

Ngày: 25/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Lâm

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Dũng

2. Ông Huỳnh Bá Công

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đoàn Công Hồng Linh- Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Lê Mạnh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Hội trường nhà Văn hóa cộng đồng Bá Tùng 1, tổ 35 phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

PHAN NGUYỄN NHẬT D. Sinh ngày: 10/01/1996, tại Đà Nẵng.

Nguyên quán: H, TP. Đà Nẵng

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 32, Phường G, quận K, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Sinh viên.

Trình độ học vấn: 12/12

Con ông Phan L và bà Nguyễn Thị Mai H.

Bản thân chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 12/6/2017- Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. NLQ1. Sinh năm: 1997.

Trú tại: Tổ 126, Phường H, quận N, TP. Đà Nẵng - Vắng mặt.

2. NLQ2. Sinh năm: 1968.

Trú tại: Tổ 32, Phường G, quận K, TP. Đà Nẵng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phan Nguyễn Nhật D bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng tháng 5/2017, trong lúc đi chơi với bạn thì Phan Nguyễn Nhật D gặp và quen biết NLQ1; qua đó NLQ1 biết D có Cần sa, nên khoảng 19h30 ngày 12/6/2017 NLQ1 sử dụng số điện thoại 0905 883 221 điện vào các số điện thoại 0935. 752 .052 và 0898- 207. 903 của Phan Nguyễn Nhật D hỏi mua một gói ma túy loại Cần sa với giá 200.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực quán cà phê “Đ” đường S, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng. Đến 21h10 ngày 12/6/2017 khi D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43D1-583.70 đến khu vực bên cạnh quán “Đ”, trước số nhà 53 đường T phường M gặp NLQ1, trong lúc D và NLQ1 đang giao dịch mua, bán ma túy thì bị bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

1/ 01 gói ni lông 3cmx6cm bên trong chứa xác lá cây khô thu giữ trên tay phải của D.

2/ 01 gói ni lông 20cmx20cm bên trong chứa xác lá cây khô và một gói ni lông 3cmx6cm chứa xác cây khô thu giữ trong túi xách D mang theo.

3/ Tiền Việt Nam đồng: 220.000 đồng.

4/ 01 điện thoại Levono, sim số 0935 752 052 và 0898 207 903 của Phan Nguyễn Nhật D.

5/ 01 điện thoại Mobistar, sim số 0905 883 221 của NLQ1.

6/ 01 xe mô tô BKS 43D1-583.70.

7/ 01 bộ dụng cụ bằng nhựa dùng xây Cần sa.

8/ 01 túi xách màu xanh.

Tiến hành khám xét nơi ở của Phan Nguyễn Nhật D tại tổ 32 G, quận K, Đà Nẵng, thu giữ:

1/ 01 lọ thủy tinh cao 15cm bên trong chứa xác lá cây khô.

2/ 01 lọ thủy tinh cao khoảng 6cm bên trong chứa xác lá cây khô.

3/ 01 bộ dụng cụ bằng kim loại dùng để xây Cần sa.

4/ Tiền Việt Nam đồng: 6.700.000 đồng.

5/ 01 bộ dụng cụ bằng thủy tinh dùng để sử dụng Cần sa.

6/ 01 tàu nhựa dùng để sử dụng Cần sa.

7/ 01 cân tiểu ly không có nhãn hiệu, màu trắng bạc.

8/ 03 quẹt ga đã qua sử dụng.

Mục đích mua ma túy của NLQ1 khai là về để sử dụng.

Mục đích bán ma túy của D khai là để kiếm lời; Số ma túy D tàng trữ thu được nhằm mục đích sử dụng và mua bán.

Tiến hành thử test đối tượng D cho kết quả D tính với ma túy Cần sa, đối tượng NLQ1 cho kết quả âm tính.

Theo Kết luận giám định số: 374/GĐ-MT ngày 20/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

Mẫu thực vật gửi giám định có trọng lượng là: A1: 3,901 gam; A2: 57,171 gam; H1: 48,894 gam; H2: 2,139 gam, là Cần sa.

Cần sa và các chế phẩm từ Cần sa nằm trong danh mục I, số thứ tự 8, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Ngoài ra Phan Nguyễn Nhật D còn khai nhận: Vào đầu tháng 6/2017, D bắt đầu sử dụng ma túy loại Cần sa, lên mạng xã hội FACE BOOK vào địa chỉ SAM MY...(D không nhớ phần cuối của tên này) trò chuyện và hỏi mua Cần sa giá 2.000.000 đồng, thì được biết là sẽ mua được 100 gam Cần sa. Từ đây D nảy sinh ý định mua Cần sa về bán lại kiếm tiền lời mà lại có Cần sa để sử dụng nên đồng ý mua 2.000.000 đồng, Cần sa của đối tượng này và được hướng dẫn gửi tiền vào tài khoản ngân hàng của người bán. Sau khi nhận được tiền người bán sẽ gửi Cần sa ra cho Phan Nguyễn Nhật D theo đường xe khách; bị can nghe theo hướng dẫn đến một ngân hàng trên đường B, quận K, TP. Đà Nẵng (D không nhớ là ngân hàng nào) gửi tiền vào tài khoản của người bán và rút bỏ số tài khoản theo hướng dẫn. Đến chiều ngày 12/6/2017, Phan Nguyễn Nhật D nhận được điện thoại đến số sim rác (0122... D không nhớ các số sau và đã rút bỏ sau khi nhận Cần sa) mà D mua và cho người bán biết để giao nhận Cần sa. Người điện thoại đến yêu cầu bị can đến bến xe Trung tâm Đà Nẵng để nhận bưu kiện; D đến cổng bến xe và điện lại thì có một thanh niên (Không xác định được) đến hỏi và đối chiếu số điện thoại của D với số điện thoại ghi trên bưu kiện thấy đúng và giao bưu kiện cho D. Sau khi nhận bưu kiện, D mang về nhà mở ra thấy đúng là Cần sa nên trộn vào số Cần sa mua tại quán “Đ” từ trước và để trong phòng ngủ của mình. Sau đó bị thu giữ khi khám xét.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 33/KSĐT ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng truy tố bị cáo Phan Nguyễn Nhật D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Nguyễn Nhật D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Nhật D mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự tuyên phạt bổ sung với hình thức phạt tiền đối với Phan Nguyễn Nhật D.

Về vật chứng:

- Xe mô tô biển kiểm soát 43D1- 583.70 mà Phan Nguyễn Nhật D sử dụng để đi mua, bán ma túy là tài sản của NLQ2 và bà Nguyễn Thị Mai H (Là cha và mẹ của D) mua cho D đứng tên trên giấy tờ để thuận tiện cho việc đi lại; ông L và bà H không biết bị can sử dụng phương tiện này để đi mua, bán ma túy. Đề nghị Tòa án tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

* Đề nghị tịch thu sung công:

- Chiếc điện thoại hiệu LEVONO, có sim số: 0935752052 và số 0898207903 là tài sản của bị can D dùng vào việc liên lạc để bán ma túy.

- Chiếc điện thoại di động hiệu MOBI STAR, có sim số 0905883221 và số tiền 220.000 đồng là tài sản của NLQ1 dùng để liên lạc và mua ma túy, đề nghị tịch thu sung công.

- Đối với tang vật là mẫu giám định hoàn trả theo kết luận giám định số: 374/PC54 ngày 20/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng là ma túy, loại Cần sa đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.700.000 đồng thu giữ tại chỗ ở của bị cáo là tài sản của bị cáo đề nghị tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với một bộ dụng cụ bằng nhựa dùng xay Cần sa; một túi xách màu xanh; một bộ dụng cụ bằng kim loại dùng để xay Cần sa; hai dụng cụ dùng để sử dụng Cần sa (Bộ dụng cụ thủy tinh và tẩu nhựa); một cân tiểu ly là những đồ vật liên quan đến việc sử dụng, phân chia ma túy, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 12/6/2017 tại khu vực trước số nhà 53 đường T thuộc tổ 95 phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Ngũ Hành Sơn bắt quả tang Phan Nguyễn Nhật D đang có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Cần sa trọng lượng 3,901 gam cho NLQ1, ngoài ra Cơ quan công an còn thu giữ của D 108,204 gam Cần sa; Tổng trọng lượng ma túy thu được của D là 112,105 gam Cần sa mà D dùng để sử dụng và mua bán.

Hành vi trên của bị cáo Phan Nguyễn Nhật D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 33/KSĐT ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Phan Nguyễn Nhật D là nghiêm trọng. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình mua bán trái phép ma túy là loại cần sa để sử dụng cho nhu cầu của bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người. Hành vi trên của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội, gây bất bình trong nhân dân trên địa bàn TP. Đà Nẵng nói chung và trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn nói riêng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với nước, cha mẹ bị cáo đã ly hôn, bản thân bị cáo là sinh viên hiện đang sống cùng bà nội nên áp dụng điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với các đối tượng là người mà Phan Nguyễn Nhật D khai nhận đã bán ma túy cho D, qua xác minh nhưng vẫn không xác định được; Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi tìm được sẽ làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng NLQ1 là người mua ma túy của Phan Nguyễn Nhật D về để tàng trữ sử dụng, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

Xét về vật chứng: - Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 43D1 - 583.70 mà bị cáo D sử dụng để đi mua, bán ma túy là tài sản của NLQ2 và bà Nguyễn Thị

Mai H (Là cha và mẹ của bị cáo) mua cho bị cáo đứng tên trên giấy tờ để thuận tiện cho việc đi lại; ông L và bà H không biết bị can sử dụng phương tiện này để đi mua, bán ma túy. Xét thấy cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc điện thoại hiệu LEVONO, có sim số: 0935752052 và số 0898207903 là tài sản của bị cáo D dùng vào việc liên lạc để bán ma túy. Xét cần cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu MOBI STAR, có sim số 0905883221 và số tiền 220.000 đồng là tài sản của NLQ1 dùng để liên lạc và mua ma túy. Xét cần cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với tang vật là mẫu giám định hoàn trả theo kết luận giám định số: 374/PC54 ngày 20/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng là ma túy, loại Cần sa. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.700.000 đồng thu giữ tại chỗ ở của Phan Nguyễn Nhật D là tài sản của bị cáo. Xét thấy cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với một bộ dụng cụ bằng nhựa dùng xây Cần sa; một túi xách màu xanh; một bộ dụng cụ bằng kim loại dùng để xây Cần sa; hai dụng cụ dùng để sử dụng Cần sa (Bộ dụng cụ thủy tinh và tàu nhựa); một cân tiểu ly là những đồ vật liên quan đến việc sử dụng, phân chia ma túy. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa hôm nay về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phan Nguyễn Nhật D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Nguyễn Nhật D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 12/6/2017.

*** Hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo Phan Nguyễn Nhật D 10.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong là mẫu giám định hoàn trả; 01 bộ dụng cụ bằng nhựa dùng xây Cần sa; 01 túi xách màu xanh; 01 bộ dụng cụ bằng kim loại dùng để xây Cần sa; 01 bộ dụng cụ bằng thủy tinh dùng để sử dụng Cần sa; 01 tàu nhựa dùng để sử dụng Cần sa; 01 cân tiểu ly không có nhãn hiệu, màu trắng bạc và 03 quẹt ga đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại hiệu LEVONO, có sim số: 0935752052 và số 0898207903 là tài sản của Phan Nguyễn Nhật D; 01 điện thoại di động hiệu MOBI STAR, có sim số 0905883221 và số tiền 220.000 đồng là tài sản của NLQ1.

Tiếp tục quy trừ xe mô tô biển kiểm soát 43D1 - 583.70, nhãn hiệu Yamaha, loại xe 2 bánh từ 50-175cm³, số loại NVX, màu sơn đen bạc; số khung RLCSG4520GY005283; số máy G3J7E005291 và số tiền 6.700.000 đồng, tiền

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thu giữ của Phan Nguyễn Nhật D để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2017.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/10/2017.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Lâm